

Số: 857/QĐ-DHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về trích dẫn và chống đạo văn của Trường Đại học Tài chính – Marketing

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi) ngày 19/06/2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 22/2018/NĐ-CP về hướng dẫn Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sở hữu trí tuệ sửa đổi năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-DHTCM ngày 24/3/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Căn cứ Quyết định số 845/QĐ-DHTCM ngày 24/3/2022 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Theo Đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định về trích dẫn và chống đạo văn của Trường Đại học Tài chính – Marketing”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị thuộc trường, toàn thể viên chức, người lao động và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..✓

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLKH.



PGS.TS Phạm Tiến Đạt

**QUY ĐỊNH
 VỀ TRÍCH DẪN VÀ CHỐNG ĐẠO VĂN
 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 857/QĐ-DHTCM ngày 25 tháng 3 năm 2022 của
 Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing*)

**CHƯƠNG I
 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích và phạm vi điều chỉnh

1. Nhằm nâng cao chất lượng, tính trung thực và giá trị khoa học của các khóa luận tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học, giáo trình, báo cáo nghiên cứu khoa học, bài tham luận tại hội thảo, chuyên đề, (sau đây gọi chung là sản phẩm học thuật) tại Trường Đại học Tài chính – Marketing (Sau đây viết tắt là ĐHTCM).

2. Văn bản này quy định về trích dẫn, kiểm soát và xử lý hành vi đạo văn trong tất cả các sản phẩm khoa học trong quá trình học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học được thực hiện tại ĐHTCM.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Toàn thể viên chức, người lao động đang công tác tại ĐHTCM (sau đây gọi chung là VC)

2. Tất cả sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh thuộc ĐHTCM (sau đây gọi chung là người học)

3. Tất cả các đối tượng khác đến khảo sát, báo cáo, in ấn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi trong các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học tại ĐHTCM (sau đây gọi chung là cộng tác viên).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Trích dẫn nguồn* là chỉ rõ thông tin của nguồn tài liệu tham khảo chứa đoạn văn được trích dẫn. Trích dẫn nguồn phải tuân theo quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Tài chính – Marketing.

2. *Trích dẫn hợp lý* là trích dẫn mà không làm sai ý tác giả để bình luận hoặc minh họa trong tác phẩm của mình (điểm b khoản 1 Điều 25 Luật sở hữu trí tuệ năm 2005).

3. *Đạo văn* là việc sử dụng sản phẩm học thuật của người khác vào sản phẩm học thuật của mình mà không tuân thủ các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ và Quy định này.

4. *Tự đạo văn* là việc sử dụng hơn 30% những sản phẩm học thuật của mình đã công bố vào những sản phẩm học thuật mới do mình là tác giả hoặc đồng tác giả mà không ghi rõ nguồn.

5. *Sản phẩm học thuật* là sản phẩm được tạo ra trong quá trình học tập, đào tạo (như tiêu luận, chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp, luận văn Thạc sỹ, luận án Tiến sỹ,...), nghiên cứu khoa học (như đề tài nghiên cứu khoa học; bài đăng ký yếu hoặc bài viết tham luận Hội nghị khoa học bài viết Hội thảo; các bài nghiên cứu đăng tạp chí và các sản phẩm khoa học khác).

6. *Sản phẩm học thuật gốc* là sản phẩm học thuật được định hình lần đầu thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào.

7. *Tác giả* là người trực tiếp sáng tạo ra một phần hoặc toàn bộ sản phẩm học thuật. Tổ chức, cá nhân làm công việc hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác sáng tạo ra sản phẩm học thuật không được công nhận là tác giả.

8. *Sao chép* là việc tạo ra một hoặc nhiều bản sao của sản phẩm học thuật hoặc bản ghi âm, ghi hình bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào, bao gồm cả việc tạo bản sao dưới hình thức điện tử.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH VỀ TRÍCH DẪN, XỬ LÝ HÀNH VI ĐẠO VĂN

Điều 4. Quy định về trích dẫn

Cách trích dẫn cụ thể được quy định theo Phụ lục đính kèm Quy định này.

Điều 5. Hành vi đạo văn

1. Cung cấp không chính xác thông tin về tác giả, nguồn gốc thông tin được trích dẫn. Chỉ dẫn nguồn gốc nội dung trích dẫn nhưng không tuân thủ đúng theo quy định này;

2. Sử dụng 1 hoặc nhiều đoạn văn (trên 100 từ trong 01 đoạn văn hoặc trên 200 từ với sản phẩm học thuật), thông tin, số liệu, hình ảnh, ý tưởng,... từ sản phẩm học thuật của người khác đưa vào sản phẩm học thuật của mình mà không chỉ dẫn rõ nguồn gốc và tác giả;

3. Sử dụng hoặc sao chép (copy) toàn bộ sản phẩm học thuật của người khác để hình thành thành sản phẩm học thuật của mình, bao gồm cả các trường hợp thuê viết hoặc nhờ người khác viết hộ;

4. Dịch hoặc diễn đạt toàn bộ hoặc một phần một sản phẩm học thuật từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại để tạo thành ít nhất 20% sản phẩm học thuật của mình mà không chỉ rõ nguồn gốc và tác giả;

5. Sử dụng một hoặc nhiều sản phẩm học thuật của người khác hoặc của mình để hình thành sản phẩm học thuật mới có dung lượng chiếm từ 30% nội dung sản phẩm

học thuật trở lên, dù có thực hiện đúng quy định về trích dẫn nguồn. Quy định này không áp dụng đối với việc trích dẫn hợp lý sản phẩm học thuật không làm sai ý tác giả để bình luận hoặc minh họa trong sản phẩm học thuật của mình.

6. **Diễn giải đoạn văn, nội dung trong sản phẩm học thuật của người khác bằng ngôn ngữ của mình mà không trích dẫn nguồn và tác giả sản phẩm học thuật được sử dụng; tóm tắt nội dung các sản phẩm học thuật của người khác nhưng không trích dẫn nguồn gốc của sản phẩm học thuật được sử dụng.**

7. **Những hình thức khác theo quy định của pháp luật.**

Điều 6. Quy trình thẩm định sản phẩm học thuật nhằm chống đạo văn

1. Tất cả khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án, bài báo, đề tài nghiên cứu khoa học đều phải nộp dưới dạng tập tin (file word) và phải được kiểm tra đạo văn trước khi bảo vệ.

2. Để kiểm tra và phát hiện lỗi đạo văn, ĐHTCM chính thức áp dụng phần mềm kiểm tra đạo văn trong phạm vi toàn Trường cho tất cả các đối tượng nêu tại Điều 2 của quy định này.

3. Các sản phẩm học thuật được xem là phạm lỗi đạo văn nếu vi phạm các lỗi được quy định tại Điều 5 hoặc theo kết quả của phần mềm kiểm tra đạo văn có mức độ trùng lặp trên 30% hoặc ít nhất đoạn văn từ 100 từ trở lên hoặc trên 200 từ với sản phẩm học thuật khác.

4. Hội đồng đánh giá, nghiệm thu sản phẩm học thuật có trách nhiệm thẩm định sản phẩm học thuật nhằm xác định hành vi đạo văn.

Điều 7. Xử lý lỗi đạo văn

1. Khi bị phát hiện lần thứ nhất, sản phẩm học thuật có hành vi đạo văn theo quy định tại điều 5 của quy định này (trước khi bảo vệ, báo cáo, trình bày), tác giả phải viết lại, chỉnh sửa lại bài. Thời gian nộp lại do đơn vị quản lý trực tiếp tác giả, hoặc quản lý trực tiếp sản phẩm học thuật quy định, nhưng không quá 1 tháng;

2. Sau khi đã kiểm tra và chỉnh sửa lần thứ nhất, tác giả nộp sản phẩm học thuật lại nhưng vẫn còn có lỗi như nêu trong khoản 3 Điều 6 thì được coi là bị phát hiện lần thứ hai. Đơn vị quản lý trực tiếp tác giả, hoặc quản lý trực tiếp sản phẩm học thuật thẩm định, tùy theo mức độ sẽ xử lý hoãn có thời hạn việc bảo vệ sản phẩm học thuật từ 01 tháng đến 06 tháng;

3. Trong tiến trình bảo vệ sản phẩm học thuật, nếu thành viên hội đồng phát hiện sản phẩm học thuật có hành vi đạo văn theo quy định tại Điều 5 của quy định này, thì Chủ tịch hội đồng quyết định sản phẩm học thuật không đạt, và yêu cầu tác giả phải chỉnh sửa sản phẩm học thuật và bảo vệ lần thứ hai. Việc xác định thời gian bảo vệ sản phẩm học thuật lần hai do Chủ tịch hội đồng quyết định nhưng không quá 6 tháng;

4. Sau khi đã chỉnh sửa sản phẩm học thuật, tác giả nộp bảo vệ lại hoặc nộp lại lần thứ 3 nhưng vẫn còn lỗi như nêu trong khoản 3 Điều 6 thì đơn vị quản lý trực tiếp tác giả hoặc quản lý trực tiếp sản phẩm học thuật lập biên bản kết thúc sản phẩm học thuật, đề nghị đơn vị chủ quản hủy toàn bộ kết quả sản phẩm học thuật, bao gồm quyết định giao nhiệm vụ và hợp đồng (nếu có).

5. Trường hợp sau khi sản phẩm học thuật đã bảo vệ nếu có đơn phản ánh, tố cáo sản phẩm học thuật có hành vi đạo văn, thì tác giả của sản phẩm học thuật này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật theo Luật Sở hữu trí tuệ của Việt Nam và sẽ xử lý theo quy định này bằng một trong các hình thức sau:

a) Nếu có hành vi vi phạm tại khoản 1, khoản 2, khoản 6, khoản 7, Điều 5 của quy định này thì tác giả phải thực hiện lại việc chỉ dẫn nguồn gốc, tác giả được trích dẫn theo quy định và phải công khai xin lỗi, bồi thường nếu tác giả của sản phẩm học thuật mà mình sử dụng có yêu cầu.

b) Nếu có hành vi vi phạm tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, Điều 5 của quy định này thì đơn vị quản lý trực tiếp tác giả hoặc quản lý trực tiếp sản phẩm học thuật lập biên bản kết thúc sản phẩm học thuật, đề nghị đơn vị chủ quản hủy toàn bộ kết quả sản phẩm học thuật, bao gồm quyết định giao nhiệm vụ và hợp đồng (nếu có).

6. Các trường hợp khác xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Điều 8. Tổ chức xử lý hành vi đạo văn

1. Các đơn vị chức năng quản lý sản phẩm học thuật; Hội đồng đánh giá, nghiệm thu sản phẩm học thuật chịu trách nhiệm thẩm định sản phẩm học thuật nhằm xác định hành vi đạo văn.

2. Thành viên Hội đồng đánh giá, nghiệm thu sản phẩm học thuật được quyền đánh giá và kiến nghị với chủ tịch hội đồng hình thức xử lý đối với sản phẩm học thuật có hành vi đạo văn theo Điều 5 của quy định này.

3. Tác giả có quyền khiếu nại hình thức xử lý của Hội đồng trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả.

4. Hiệu trưởng thành lập Hội đồng giải quyết khiếu nại, xử lý vi phạm đạo văn bao gồm đại diện các đơn vị quản lý việc tổ chức, thực hiện, đánh giá sản phẩm học thuật, Phòng Thanh tra giáo dục, Phòng Tổ chức – Hành chính và các đơn vị khác có liên quan.

5. Quyết định giải quyết khiếu nại của Hội đồng là quyết định cuối cùng.

Điều 9. Trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị phối hợp trong phòng, chống vi phạm về trích dẫn và các hành vi đạo văn

1. Tác giả của sản phẩm học thuật và các cá nhân có liên quan

a) Tác giả là đối tượng tại Điều 2 của quy định này có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc những điều khoản trong quy định này và tuân thủ Luật sở hữu trí tuệ;

b) Khuyến khích toàn thể VC, cộng tác viên, người học trong ĐHTCM chủ động thông báo và cung cấp những bằng chứng cho phòng Thanh tra giáo dục, phòng Quản lý khoa học hoặc đơn vị quản lý trực tiếp những trường hợp nghi ngờ hoặc phát hiện có hành vi đạo văn.

c) Tự sử dụng phần mềm phát hiện trùng lặp để kiểm tra các sản phẩm học thuật của mình trước khi nộp cho đơn vị phụ trách, quản lý.

d) Tác giả phải tự chịu trách nhiệm về lỗi quá hạn khi phải chỉnh sửa lại sản phẩm học thuật bị phát hiện đạo văn dẫn đến quá hạn nộp/ nghiệm thu công trình.

2. Trách nhiệm của giảng viên

a) Nghiên cứu và hướng dẫn người học áp dụng các hệ thống trích dẫn của Việt Nam và của thế giới, kết hợp với quy định này về trích dẫn để tránh hành vi đạo văn trong học tập, đào tạo và nghiên cứu khoa học;

b) Sử dụng phần mềm phát hiện trùng lặp để kiểm soát các tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án của người học trong phạm vi mình phụ trách;

c) Thông báo các trường hợp nghi ngờ hoặc phát hiện đạo văn tới phòng Thanh tra giáo dục, phòng Quản lý khoa học hoặc đơn vị quản lý trực tiếp để xử lý.

3. Phòng Công nghệ thông tin

a) Quản lý và nâng cấp hệ thống phần mềm kiểm tra đạo văn, cung cấp tài khoản, hỗ trợ kỹ thuật cho người sử dụng trong quá trình triển khai sử dụng phần mềm;

b) Lập kế hoạch triển khai, kế hoạch tập huấn định kỳ về quy trình, kỹ năng sử dụng phần mềm kiểm tra đạo văn, kỹ năng phát hiện đạo văn trong triển khai sử dụng phần mềm cho VC, người học và cộng tác viên;

c) Phối hợp với phòng Quản lý khoa học tổ chức các đợt tập huấn sử dụng phần mềm kiểm tra đạo văn, hướng dẫn những phương pháp, kỹ năng liêm chính học thuật trong học tập, đào tạo cho VC, người học và cộng tác viên.

4. Phòng Quản lý khoa học

a) Có trách nhiệm tiếp nhận, sử dụng phần mềm phát hiện trùng lặp để kiểm tra tất cả sản phẩm học thuật thuộc phạm vi quản lý của đơn vị bao gồm sản phẩm học thuật của VC tham gia bên ngoài ĐHTCM như đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu; bài đăng ký yếu hội nghị, hội thảo; các bài nghiên cứu đăng tạp chí và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;

b) Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến và tổ chức các đợt tập huấn, hướng dẫn VC, người học và cộng tác viên những phương pháp, kỹ năng nhằm đảm bảo tính liêm chính học thuật trong học tập, đào tạo, nghiên cứu;

c) Tạp chí của ĐHTCM có trách nhiệm thẩm định chất lượng, nội dung, sự trùng lặp của sản phẩm học thuật và xử lý trong phạm vi quản lý của đơn vị.

5. Khoa/bộ môn

a) Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến giảng viên, người học và cộng tác viên trong phạm vi chức năng quản lý của đơn vị;

- b) Tiếp nhận, sử dụng phần mềm phát hiện trùng lặp để kiểm tra tất cả sản phẩm học thuật và xử lý trong phạm vi chức năng quản lý của đơn vị;
- c) Đề xuất Hiệu trưởng thành lập Hội đồng xử lý vi phạm khi phát hiện hành vi đạo văn nghiêm trọng, phải xử lý theo khoản 4 hoặc điểm b, khoản 5 của Điều 7.

6. Phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Thanh tra giáo dục

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hậu kiểm, giải quyết khi có những khiếu nại về kết luận hành vi đạo văn, những bằng chứng về hành vi đạo văn do cá nhân, tổ chức khác cung cấp;

b) Báo cáo Hiệu trưởng và xin ý kiến xử lý khi có hành vi đạo văn nghiêm trọng, phải xử lý theo khoản 4 hoặc điểm b, khoản 5 của Điều 7.

7. Viện và các phòng ban khác

a) Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng phối hợp với các đơn vị liên quan cấp nhật số liệu, văn bản liên quan đến công tác quản lý đạo văn trong học tập, đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường để phục vụ công tác đảm bảo chất lượng nội bộ và công tác kiểm định chất lượng các trình đào tạo, kiểm định chất lượng Trường;

b) Trung tâm tuyển sinh và quan hệ doanh nghiệp có trách nhiệm tuyên truyền, truyền thông tới các đơn vị, cá nhân và người học trong và ngoài trường thực hiện nghiêm túc quy định trích dẫn và chống đạo văn của ĐHTCM;

c) Phòng Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm hỗ trợ các đơn vị liên quan trong công tác lập kế hoạch tài chính và thanh quyết toán các khoản mục liên quan đến nhiệm vụ công tác phòng chống hành vi đạo văn, đảm bảo liêm chính và nâng cao uy tín học thuật của ĐHTCM;

d) Viện nghiên cứu kinh tế ứng dụng và các phòng ban còn lại

- Tiếp nhận, sử dụng phần mềm phát hiện trùng lặp để kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi đạo văn của sản phẩm học thuật trong phạm vi chức năng quản lý của đơn vị.

- Phối hợp với phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Thanh tra giáo dục và với các đơn vị liên quan xử lý hành vi đạo văn nghiêm trọng, phải xử lý theo khoản 4 hoặc điểm b, khoản 5 của Điều 7.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, Phòng Quản lý khoa học ghi nhận, tổng hợp những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa để trình Hiệu trưởng quyết định./.

Phụ lục

HƯỚNG DẪN TRÍCH DẪN, TRÍCH NGUỒN VÀ LẬP DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTCM ngày tháng năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

1. Giới thiệu trích dẫn

Trích dẫn tài liệu tham khảo trong các tác phẩm được hình thành trong quá trình học tập, đào tạo và nghiên cứu tại Trường Đại học Tài chính – Marketing được biên soạn theo chuẩn APA (Publication Manual, Seventh Edition, năm 2020) của Hội Tâm lý học Hòa Kỳ (the American Psychological Association).

1.1. Khi nào tác giả cần tham khảo?

- ✓ Tác giả phải tham khảo bất kỳ thông tin, lập luận hoặc ý tưởng nào mà tác giả sử dụng trong các bài tập của mình không phải của riêng tác giả và không phải là kiến thức phổ biến.
- ✓ Ngay cả khi tác giả đã viết lại nội dung thành lời nói của riêng mình, tác giả vẫn cần bao gồm các tài liệu tham khảo! Tham khảo cho phép người đọc của tác giả kiểm tra các nguồn của tác giả nếu họ thấy chúng thú vị và đó là một phần quan trọng của việc trở thành thành viên của một cộng đồng học thuật như Trường Đại học.
- ✓ Tham khảo bao gồm cả tài liệu tham khảo trong văn bản được đặt trong suốt bài viết của tác giả và danh sách tham khảo vào cuối tác phẩm của tác giả bao gồm mọi nguồn tác giả đã trích dẫn được liệt kê theo thứ tự bảng chữ cái

1.2. Hình thức trích dẫn tài liệu tham khảo

Trích dẫn trực tiếp là trích dẫn nguyên văn một phần câu, một câu, một đoạn văn, hình ảnh, sơ đồ, quy trình,... của bản gốc vào bài viết. Trích dẫn nguyên văn phải bảo đảm đúng chính xác từng câu, từng chữ, từng dấu câu được sử dụng trong bản gốc được trích dẫn. “Phần trích dẫn được đặt trong ngoặc kép”, [số TLTK] đặt trong ngoặc vuông. Không nên dùng quá nhiều cách trích dẫn này vì bài viết sẽ nặng nề và đơn điệu.

Trích dẫn gián tiếp là sử dụng ý tưởng, kết quả, hoặc ý của một vấn đề để diễn tả lại theo cách viết của mình nhưng phải đảm bảo đúng nội dung của bản gốc. *Đây là cách trích dẫn được khuyến khích sử dụng trong nghiên cứu khoa học.* Khi trích dẫn theo cách này cần cẩn trọng và chính xác để tránh diễn dịch sai, đảm bảo trung thành với nội dung của bài gốc.

Trích dẫn thứ cấp là khi người viết muốn trích dẫn một thông tin qua trích dẫn trong một tài liệu của tác giả khác. Ví dụ khi người viết muốn trích dẫn một thông tin có nguồn gốc từ tác giả A, nhưng không tìm được trực tiếp bản gốc tác giả A mà thông qua một tài liệu của tác giả B. Khi trích dẫn theo cách này không liệt kê tài liệu trích dẫn của tác giả A trong danh mục tài liệu tham khảo. Một tài liệu có yêu cầu khoa học càng cao thì càng hạn chế trích dẫn thứ cấp mà phải tiếp cận càng nhiều tài liệu gốc càng tốt.

1.3. Ví trí tài liệu tham khảo trong văn bản

Tài liệu tham khảo trong văn bản phải được đặt trong một câu. Đó là, chúng phải được đặt trước khi dừng lại hoàn toàn.

Có hai cách định dạng tài liệu tham khảo trong văn bản: (**Tác giả, Năm**) và **Tác giả (Năm)**.

(Tác giả, Năm)

Định dạng này được sử dụng để chỉ ra nguồn gốc của ý tưởng hoặc thông tin tác giả đang sử dụng (khi điều đó là quan trọng). Tài liệu tham khảo nên được đặt ngay sau ý tưởng hoặc thông tin mà tác giả đã sử dụng. Nó thường được đặt ở cuối một câu. Khi sử dụng nhiều hơn một ý tưởng hoặc nguồn trong một câu, mỗi tài liệu tham khảo nên được đặt sau ý tưởng hoặc thông tin tác giả đã sử dụng.

Tác giả (Năm)

Định dạng này được sử dụng để nhấn mạnh tác giả chứ không chỉ là ý tưởng của họ. Nó thường được sử dụng khi so sánh các nghiên cứu hoặc thông tin từ các nguồn khác nhau. Thông thường, tên của tác giả gần đầu một câu.

1.4. Cấu trúc cơ bản của trích dẫn APA:

Họ tác giả, chữ cái đầu tiên tên tác giả, tên đệm. (Năm phát hành). Tên tác phẩm. Đơn vị phát hành. Nguồn URL/DOI.

Ví dụ:

CEO là những nhà quản trị và công việc của CEO càng thuận lợi khi họ được giao quyền điều hành và khả năng tự quyết cao (Donaldson & Davis, 1991), nghĩa là khi họ cùng giữ vai trò chủ tịch hội đồng quản trị thì họ sẵn lòng làm việc nhiều hơn, làm gia tăng giá trị công ty (Yang & Zhao, 2014).

Ví dụ:

Barro (1989) cho rằng

Nhu lập luận của Cavallo và Daude (2011)

Ví dụ:

Nguyễn Thành Đạt (2021). Tác động của tăng trưởng cho vay bất thường đến rủi ro ngân hàng thương mại Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing*, 66(6), 52-63.<https://doi.org/10.52932/jfm.vi66-223>

Tuy nhiên, tùy vào loại tài liệu (bài báo, sách, chương sách, bài trình bày hội thảo, bài báo đại chúng...) và số lượng tác giả mà có cách trình bày trích dẫn và tài liệu tham khảo khác nhau. Cụ thể như sau:

2. Trích dẫn trong tác phẩm

2.1. Tóm tắt (Paraphrase) một nguồn

Khi tác giả tóm tắt một nguồn, tham khảo trong văn bản nên được đặt gần đầu câu đầu tiên của đoạn văn. Câu đầu tiên và câu thứ hai phải chỉ rõ rằng tác giả đang viết về nguồn tham khảo.

Tóm tắt liên quan đến việc đưa các ý tưởng chính của một tác phẩm khác vào tác phẩm của chính tác giả. Đây là một cách hữu ích để đảm bảo rằng tác giả hiểu những gì mình đã đọc..

Ví dụ:

Ghosh và Maji (2014) chỉ ra tác động của vốn trí tuệ và các thành phần của vốn trí tuệ đối với rủi ro tín dụng ngân hàng và mất khả năng thanh toán. Kết quả của họ cho thấy, vốn trí tuệ có liên quan với khung hoảng tín dụng ngân hàng. Trong số các thành phần cấu thành, hiệu quả sử dụng vốn con người có ý nghĩa quan trọng và tương quan nghịch với rủi ro tín dụng ngân hàng. Tuy nhiên, họ không đưa ra được kết luận chắc chắn về tác động của vốn trí tuệ đối với rủi ro mất khả năng thanh toán của các ngân hàng.

Tài liệu tham khảo:

Ghosh, S. K., & Maji, S. G. (2014). The impact of intellectual capital on bank risk: Evidence from Indian banking sector. *IUP Journal of Financial Risk Management*, 11(3), 18-38. <https://ssrn.com/abstract=2633458>

2.2. Diễn giải (Paraphrase) một nguồn

Điễn giải là một kỹ năng học thuật quan trọng để phát triển. Nó liên quan đến việc lấy những ý tưởng và lập luận tác giả đã đọc trong một nguồn và đặt chúng vào lời nói của riêng tác giả. Khi viết một bài luận, tác giả nên tham khảo các ghi chú và tóm tắt của riêng tác giả về một nguồn chứ không phải là văn bản gốc. Điều này sẽ giúp tác giả mô tả ý tưởng của tác giả mà không cần sử dụng từ chính xác của họ. Khi tác giả diễn giải một nguồn, tham chiếu trong văn bản không bao gồm số trang trừ khi tác giả đang đề cập đến một phần cụ thể của nguồn.

Ví dụ:

Phung và Mishra (2016) cho rằng, mô hình Kothari và cộng sự (2005) là mô hình phù hợp nhất tại thị trường Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

Phung, D. N., & Mishra, A. V. (2016). Ownership structure & firm performance: Evidence from Vietnamese listed firms. *Australian Economic Papers*, 55(1), 63–98. <https://doi.org/10.1111/1467-8454.12056>

2.3.Trích dẫn ngắn (ít hơn 40 từ)

Khi tác giả đang sử dụng một trích dẫn trực tiếp từ một nguồn, hãy kết hợp nó vào câu của tác giả bằng cách sử dụng dấu ngoặc kép, bao gồm trang tham khảo.

Ví dụ:

Vốn tri tuệ là “kiến thức và khả năng của một tập thể xã hội, chẳng hạn như tổ chức hữu cơ, cộng đồng trí thức hoặc thực hành nghề nghiệp” (Nahapiet & Ghoshal, 1998, tr.16)

2.4. Trích dẫn dài (từ 40 từ trở lên)

Khi cần trích dẫn từ một nguồn dài hơn 40 từ thì phải coi đây là một trích độc lập, bắt đầu trích dẫn trên một dòng mới và thụt lề toàn bộ khối văn bản. Tác giả có thể trích dẫn nguồn ở cuối phần trích dẫn bằng cách sử dụng định dạng (Tác giả, Ngày tháng) hoặc kết hợp cách tiếp cận tường thuật trong câu trước.

Hãy nhớ rằng ngay cả trích dẫn cũng cần có ý nghĩa trong tác phẩm của tác giả: Câu trước và sau phải kết nối phần trích dẫn với lập luận của tác giả để người đọc hiểu tại sao phần trích dẫn khôi lại được đưa vào.

Có gắng không dựa vào các trích dẫn khôi, đặc biệt là trong các bài luận ngắn. Tốt hơn là tác giả nên tóm tắt và thảo luận nội dung bằng lời của mình.

Ví dụ:

Taleb (2012) lưu ý rằng, các công nghệ phức tạp có thể dẫn đến chi phí vượt mức và các vấn đề:

Tuy nhiên, mọi người muốn có nhiều dữ liệu hơn để “giải quyết vấn đề”. Tôi đã từng làm chứng tại Quốc hội chống lại một dự án tài trợ cho một dự án dự báo khủng hoảng. Những người liên quan đã mù quáng trước một nghịch lý rằng chúng ta chưa bao giờ có nhiều dữ liệu hơn hiện tại, nhưng lại có khả năng dự đoán kém bao giờ hết. (tr. 307)

2.5. Trích dẫn thứ cấp (trích dẫn trong trích dẫn)

Khi cần phải trích dẫn một nguồn mà chính tác giả chưa đọc, nhưng lại được trích dẫn từ một nguồn khác mà tác giả đã đọc.

Trong những trường hợp này, cách tốt nhất là tìm kiếm nguồn gốc, đọc nó (hoặc phần được tham khảo bởi nguồn thứ cấp), sau đó trích dẫn tài liệu gốc.

Trong trường hợp tác giả không thể tìm thấy tài liệu gốc, thì tác giả có thể sử dụng định dạng được cung cấp trong ví dụ và trích dẫn nguồn phụ trong danh sách tham khảo của tác giả.

Ví dụ:

Graeber (2019, trích dẫn trong Churcher & Talbot, 2020, trang 31) lập luận rằng nhân viên ‘có nghĩa vụ già vờ rằng đây không phải là trường hợp’ như một phần của ‘điều kiện làm việc’ của họ.

Tài liệu tham khảo:

Churcher, M., & Talbot, D. (2020). The Corporatisation of Education: Bureaucracy, Boredom, and Transformative Possibilities. *New Formations*, 100(100-101), 28- 42.

2.6. Nhiều nguồn

Nếu tác giả đang sử dụng một số nguồn để lập luận của mình (được gọi là 'tổng hợp'), tác giả có thể trích dẫn các nguồn khác nhau này trong văn bản bằng cách sử dụng cùng một bộ dấu ngoặc. Đặt các nguồn này theo thứ tự bằng chữ cái và phân tách từng nguồn bằng dấu chấm phẩy.

Ví dụ:

Các nghiên cứu thực nghiệm thừa nhận CEO có khả năng tham gia vào quản trị lợi nhuận và gian lận kế toán (Dechow và cộng sự, 1996; Le và cộng sự, 2020; Farber, 2005).

2.7. Tổ chức/nhóm tác giả

Khi trích dẫn các báo cáo, tác giả thường sẽ tìm thấy tên nhóm hoặc tác giả. Đôi khi tác giả có thể không tìm thấy tác giả cá nhân (ví dụ: trên một số trang web) và có thể sử dụng tổ chức làm tác giả sẽ phù hợp hơn.

Ví dụ:

- **Sử dụng lần đầu:** ... (Bộ Giáo dục và Đào tạo [MOET], 2021) hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET, 2021) nêu...

- **Sử dụng từ lần tiếp theo:** ... (MOET, 2021) hoặc MOET (2021) nêu...

Hoặc

Trong số các công ty niêm yết tại Việt Nam, Nhà nước thường chiếm nhiều cổ phiếu nên quyền kiểm soát thường thuộc về các đại diện được chỉ định bởi Nhà nước (WorldBank, 2005).

Tài liệu tham khảo:

Worldbank (2005). Báo cáo phát triển thế giới 2005, *Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin*.

<http://thuvien.ajc.edu.vn:8080/dspace/handle/123456789/6830>.

2.8. Các nguồn có cùng tác giả và cùng năm

Nếu tác giả trích dẫn nhiều tác phẩm của cùng một tác giả trong cùng một năm, hãy sử dụng một chữ cái sau năm để phân biệt từng nguồn.

Ví dụ:

Học tập chuyên môn có thể là một thách thức trong các điều kiện kiểm toán và trách nhiệm giải trình (Mockler, 2013a, 2013b).

Hoặc

Mockler (2013a, 2013b) cho rằng,....

(Phạm Minh Tiến, 2019, 2020)

Hoặc

Phạm Minh Tiến (2019, 2020)

Nếu trích dẫn các tác phẩm từ các năm khác nhau nhưng được đưa vào cùng một trích dẫn trong văn bản, thì không bao gồm các chữ cái.

2.9. DOIs (Digital Object Identifier)

DOI là một liên kết nhận dạng duy nhất cho các tác phẩm điện tử. Hầu hết các bài báo trên tạp chí học thuật sẽ bao gồm DOI, vì vậy chúng nên được đưa vào cuối tài liệu tham khảo, bắt đầu bằng [https://doi.org/...](https://doi.org/) Tuy nhiên, nếu tác giả không thể tìm thấy DOI cho một bài báo tác giả đã tìm thấy, tác giả có thể bỏ qua phần này.

Tài liệu tham khảo:

Mockler, N. (2013a). Teacher professional learning in a neoliberal age: Audit, professionalism and identity. *Australian Journal of Teacher Education*, 38(10), 35-47. <https://doi.org/10.14221/ajte.2013v38n10.8>

Mockler, N. (2013b). The slippery slope to efficiency? An Australian perspective on school/university partnerships for teacher professional learning. *Cambridge Journal of Education*, 43(3), 273- 289. <https://doi.org/10.1080/0305764X.2013.818103>

2.10. URLs

Đối với các tác phẩm truy xuất từ internet (ngoại trừ các bài báo trên tạp chí học thuật và sách được truy xuất từ cơ sở dữ liệu), tác giả sẽ cần phải bao gồm một URL. URL phải liên kết trực tiếp đến trang được trích dẫn khi có thẻ.

Các liên kết nên được trình bày dưới dạng siêu liên kết bắt đầu bằng <http://>. Tuy nhiên, nếu trích dẫn của tác giả sẽ được đọc trực tuyến, liên kết phải hoạt động để người đọc của tác giả có thể nhấp vào nguồn.

Ví dụ:

Tài liệu tham khảo:

Worldbank (2005). Báo cáo phát triển thế giới 2005, *Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin*. <http://thuvien.ajc.edu.vn:8080/dspace/handle/123456789/6830>.

2.11. Số trang

Khi trích dẫn thông tin từ một trang hoặc phần cụ thể của nguồn.

Ví dụ:

Đối với một trang: số trang ở cuối trích dẫn trong văn bản, trước nó là chú tr.

Đối với nhiều trang (hơn 1 trang), hãy bao gồm số trang ở cuối trích dẫn trong văn bản trước trang. Số trang cụ thể không bắt buộc trong mục nhập danh sách tài liệu tham khảo, ngoại trừ khi đề cập đến một bài báo hoặc chương sách (trong trường hợp đó bao gồm phạm vi trang của toàn bộ nguồn)

Vốn trí tuệ là “kiến thức và khả năng của một tập thể xã hội, chẳng hạn như tổ chức hữu cơ, cộng đồng trí thức hoặc thực hành nghề nghiệp” (Nahapiet & Ghoshal, 1998, tr.16)

Có hai nhóm lợi ích: Lợi ích xã hội (cảm xúc, ảnh hưởng xã hội) hoặc lợi ích kinh tế (tiền tệ, hàng hóa, thông tin) (Muthusamy & White, 2005, tr. 420-422).

Tài liệu tham khảo:

Muthusamy, S. K., & White, M. A. (2005). Learning and Knowledge Transfer in Strategic Alliances: A Social Exchange View. *Organization Studies*, 26(3), 415–441. <https://doi.org/10.1177/017084060-5050874>

3. Trích dẫn theo thể loại nguồn

3.1. Bài báo trên tạp chí học thuật

Một bài báo là một phần nghiên cứu mang tính học thuật đã được xuất bản trên một tạp chí học thuật. Thông thường, điều này có nghĩa là chúng đã được đánh giá ngang hàng bởi các chuyên gia khác trong lĩnh vực này. Một số bài báo tóm tắt nghiên cứu học thuật hiện có về một chủ đề (nghiên cứu thứ cấp), trong khi những bài báo khác chia sẻ những phát hiện của các dự án và nghiên cứu mới (nghiên cứu sơ cấp).

Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year). Title of the article. <i>Title of Journal, volume number</i> (issue number), page-page. DOI	(Surname, Year)
Họ tên tác giả (Năm). Tên bài báo. <i>Tên của Tạp chí, tập(kỳ), trang</i> . DOI	(Họ tên, Năm)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Một tác giả Strangfeld, J. A. (2019). I just don't want to be judged: Cultural capital's impact on student plagiarism. <i>SAGE Open</i> , 9(1), 1-14. https://doi.org/10.1177/2158244018822382	(Strangfeld, 2019) Hoặc Strangfeld (2019)
Hai tác giả Nguyễn Thị Cành (2019). Đo lường lợi thế cạnh tranh, sản phẩm trọng yếu (chủ lực) và một số kết quả tính toán cho các sản phẩm công nghiệp chế biến TP.HCM. <i>Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế-Luật và Quản lý</i> , 3(3), 176 - 189. https://doi.org/10.32508/-stdjelm.v3i3.558	Nguyễn Thị Cành (2019) Hoặc (Nguyễn Thị Cành (2019))

Vezzani, V., & Gonzaga, S. (2017). Design for social sustainability: An educational approach for insular communities. <i>The Design Journal</i> , 20(1), 937-951. https://doi.org/10.1080/14606925.2017.1353038	(Vezzani & Gonzaga, 2017) Hoặc Vezzani và Gonzaga (2017)
Nguyễn Phạm Hạnh Phúc, Trương Quốc Dũng (2021). Các yếu tố tác động đến ý định quay trở lại của khách du lịch nội địa: Trường hợp các điểm du lịch tại tỉnh An Giang. <i>Tạp Chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing</i> , 66(6), 64-74. https://doi.org/10.52932/jfm.vi66.224	(Nguyễn Phạm Hạnh Phúc & Trương Quốc Dũng, 2021) Hoặc Nguyễn Phạm Hạnh Phúc và Trương Quốc Dũng (2021)

Tùy 3 tác giả trở lên

Lưu ý: Liệt kê tất cả các tác giả trong danh mục tham khảo của tác giả, với dấu ‘&’ trước tác giả cuối cùng. Nếu có hơn 21 tác giả, hãy bao gồm 19 tác giả đầu tiên, tiếp theo là “...” và sau đó là tác giả cuối cùng.

Nielsen, M., Haun, D., Kartner, J., & Legare, C. H. (2017). The persistent sampling bias in developmental psychology: A call to action. *Journal of Experimental Child Psychology*, 162(1), 31-38. <https://doi.org/10.1016/j.jecp.2017.04.017>

Tác giả đầu tiên và theo sau là cộng sự

(Nielsen và cộng sự, 2017)
Hoặc
Nielsen và cộng sự (2017)

Mai Xuân Đào, Nguyễn Thị Cẩm Loan & Trần Thị Lan Nhung (2021). Mối quan hệ giữa nhận thức rào cản xuất khẩu, đặc điểm doanh nghiệp và lựa chọn thị trường xuất khẩu ASEAN+3 của SMEs: Trường hợp các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản. *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing*, 66(6), 90-103. <https://doi.org/10.52932/jfm.vi66.226>

(Mai Xuân Đào và cộng sự, 2017)
Hoặc
Mai Xuân Đào và cộng sự (2017)

3.2. Sách

Chương sách, sách điện tử

Sách là nguồn hữu ích để cung cấp thông tin chuyên sâu về một chủ đề. Tác giả cũng có thể gấp một cuốn sách đã được chỉnh sửa mà mỗi chương được viết bởi các tác giả khác nhau. Đối với ngày của sách, hãy sử dụng ngày bản quyền được hiển thị trên trang bản quyền của tác phẩm.

Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Sách	
Surname, I. (Year). <i>Book title: Subtitle</i> . Publisher	(Surname, Year)
Họ tên tác giả (Năm). <i>Tiêu đề sách: Tiêu đề phụ</i> . Nhà xuất bản	(Họ tên, Năm)
Chương sách	
Surname, I. (Year). Title of Chapter. In I. Editor (Ed.), <i>Title of book</i> (pp. xx-xx). Publisher.	(Surname, Year)
Họ tên (Năm). Tên chương. Người biên tập (biên tập), <i>Tên sách</i> (các trang trong chương). Nhà xuất bản.	(Họ tên, Năm)
Sách biên tập lại	
Surname, I. (Ed.). (Year). <i>Title of book</i> . Publisher.	(Surname, Year)
Ho tên (biên tập) (Năm). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản	(Ho tên, Year)
Sách đã được ủy quyền với DOI	
Surname, I. (Year). <i>Title of book</i> . Publisher. https://doi.org/xxxxx	(Surname, Year)
Họ tên (Năm). <i>Tên sách</i> . Nhà xuất bản. https://doi.org/xxxxx	(Ho tên, Năm)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Một tác giả)	
Frier, S. (2020). <i>No filter: The inside story of Instagram</i> . Simon & Schuster.	(Frier, 2020) Hoặc Frier (2020)
Nguyễn Văn Tuấn (2014). <i>Phân Tích Dữ Liệu Với R</i> . Nhà Xuất bản Tổng Hợp Thành phố Hồ Chí Minh.	(Nguyễn Văn Tuấn, 2014) Hoặc Nguyễn Văn Tuấn (2014)

Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Hai tác giả)

Moses, J. W., & Knutsen, T. L. (2019). *Ways of knowing: Competing methodologies in social and political research* (3rd ed.). Red Globe Press.

(Moses & Knutsen, 2019)
Hoặc
Moses và Knutsen (2019)

Nguyễn Minh Hà, Vũ Thành (2020). *Phân tích dữ liệu áp dụng mô hình PLS-SEM*.
Nhà Xuất bản Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

(Nguyễn Minh Hà & Vũ Thành, 2020)
Hoặc
Nguyễn Minh Hà và Vũ Thành (2020)

Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Từ 3 tác giả trở lên *)

Lưu ý: Nếu có 21 tác giả trở lên, hãy bao gồm tên của 19 tác giả đầu tiên trong danh sách tham khảo, tiếp theo là “...” và sau đó là tên của tác giả cuối cùng. Không nên có nhiều hơn 20 tên.

Berman, A., Frandsen, G., Snyder, S., Levett-Jones, T., Burston, A., Dwyer, T., Hales, M., Harvey, N., Moxham, L., Langtree, T., Reid-Searl, K., Rolf, F., & Stanley, D. (2020). *Kozier and Erb's fundamentals of nursing* (5th ed., Vol. 2). Pearson Australia.

(Berman và cộng sự, 2020)
Hoặc
Berman và cộng sự. (2020)

Tác giả Tổ chức / Doanh nghiệp

Australian Institute of Health and Welfare. (2009). *Indigenous housing needs 2009: A multi-measure needs model* (AIHW cat. no. HOU 214). Canberra, Australia: Author.

Lần đầu:
(Australian Institute of Health and Welfare [AIHW], 2009)

Trích dẫn tiếp theo:
(AIHW, 2009)

Sách tái bản

Alderfer, C. P., & Jones, A. L. (2000). *Existence, relatedness, and growth* (5th ed.). New York: Free Press..

(Alderfer & Jones, 2000)
Hoặc
Alderfer và Jones (2001)

Sách được biên tập lại (edited books) có DOI

Gair, S., & van Luyn, A. (Eds.). (2016). *Sharing qualitative research: Showing lived experience and community narratives*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315660875>

(Gair & van Luyn, 2016)
Hoặc
Gair và van Luyn (2016)

Chương trong 1 cuốn sách biên tập lại

Richards, K. C. (1997). Views on globalization. In H. L. Vivaldi (Ed.), *Australia in a global world* (pp. 29-43). Century.

(Richards, 1997))
Hoặc
Richards (1997)

Sách có tác giả với DOI

Stewart, P. J., & Strathern, A. J. (2019). *Sustainability, conservation, and creativity: Ethnographic learning from small-scale practices*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780429456312>

(Stewart & Strathern, 2019)
Hoặc
Stewart và Strathern (2019)

Bài báo / Chương trong Sách biên tập lại có DOI

Hancox, D. (2016) Amplified stories: digital technology and representations of lived experiences. In S. Gair & A. van Luyn (Eds.), *Sharing qualitative research: Showing lived experience and community narratives*. Routledge. <https://doi.org/10.4324/9781315660875> (Hancox, 2016)
Hoặc
Hancox (2016)

Từ điển, Bách khoa toàn thư - bản in

VandenBos, G. R. (Ed.). (2007). *APA dictionary of psychology*. American Psychological Association. (VandenBos, 2007)
Hoặc
VanDenBos (2007)

Từ điển, Bách khoa toàn thư - offline

Arcus, D. (2001). Attention deficit/hyperactivity disorder (ADHD). In B. Strickland (Ed.), *The Gale encyclopedia of psychology*. <http://www.gale.cengage.com/> (Arcus, 2001)
Hoặc
Arcus (2001)

Tài liệu quảng cáo - tác giả cũng là nhà xuất bản

NSW Health. (n.d.). Guide to equipment and service [Brochure]. (NSW Health, n.d.)
Hoặc
NSW Health (n.d.)

Sách dịch

Gaarder, J. (1994). *Sophie's World: A novel about the history of philosophy* (P. Moller, Trans.) Phoenix House. (Original work published 1991). (Gaarder, 1994)
Hoặc
Gaarder (1994)

3.3. Các nguồn tin tức

Báo và Tạp chí (Magazines)

Báo chí có thể tồn tại ở định dạng bản cứng hoặc trực tuyến. Báo chí có thể là một nguồn thông tin tốt về các sự kiện hiện tại và nhận thức của công chúng. Hãy nhớ rằng báo chí có thể thiên về quan điểm chính trị hoặc xã hội đặc biệt và tin tức có thể bị giật gân để thu hút sự chú ý.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year, Month Day). Title of the article. <i>Title of the newspaper</i> . Page No. URL (if online)	(Surname, Year)
Họ tên (Năm, Tháng Ngày). Tên bài báo. <i>Tên Tạp chí</i> . Số trang. URL (Nếu online)	(Họ tên, Năm)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Báo hoặc Tạp chí - in hoặc cơ sở dữ liệu thư viện McIlroy, T. (2021, March 24). Medical device research gets big funding jab. <i>The Australian Financial Review</i> , pp.8-9.	(McIlroy, 2021) Hoặc McIlroy (2021)

Báo hoặc Tạp chí - từ trang web

Yeates, C., & Gulati, R. (2019, March 2). Yellow Brick Road's accounts could have \$30 million pothole. <i>The Sydney Morning Herald</i> . https://www.smh.com.au/business/banking-and-finance/yellow-brick-roads-accounts-could-have-30-million-pothole20190301-p5117q.html	(Yeates & Gulati, 2019) Hoặc Yeates and Gulati (2019)
--	--

Bài viết trên trang web tin tức

Doran, M. (2019, November 25). <i>Aged care royal commission interim findings prompt \$500 million in additional funds</i> . ABC News. https://www.abc.net.au/news/2019-11-25/federal-government-aged-care-royal-commission/11734754	(Doran, 2019) Hoặc Doran (2019)
--	--

Báo hoặc Tạp chí - không có tác giả

Free exchange: Regression to the memes. (2021, February 27). <i>The Economist</i> . 438(9234), 69.	("Free Exchange", 2021)
--	-------------------------

3.4. Nguồn tin tức

Đài phát thanh và truyền hình

Như với báo chí, tin tức phát thanh và truyền hình có thể là một nguồn thông tin tốt về các sự kiện hiện tại và dự luận - nhưng có thể dễ bị thiên vị và báo cáo giật gân..

Như một lưu ý, luôn luôn đảm bảo sử dụng bảng điểm for báo giá trực tiếp nơi có sẵn.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Presenter or reporter). (Year, Month Day). Title of the program. [Type of broadcast]. Location of broadcast: <i>Title of the Channel</i> , URL (if online)	(Surname, Year)
Họ tên (Người dẫn chương trình hoặc phóng viên). (Năm, Tháng Ngày). Tiêu đề của chương trình. [Loại phát sóng]. Địa điểm phát sóng: <i>Tiêu đề của kênh</i> , URL (nếu trực tuyến)	(Họ tên, Năm)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Tin tức truyền hình – phát sóng Jones, T. (Presenter). (2019, November 25). International Power. Q&A. [Television broadcast]. Australian Broadcasting Corporation.	(Jones, 2019) Hoặc Jones (2019)
Tin tức truyền hình – bản chép lời (transcript) Barry, P. (Presenter). (2019, November 25). <i>Media Watch</i> . [Television program transcript]. Australian Broadcasting Corporation. https://iview.abc.net.au/show/media-watch/series/0/...	(Barry, 2019) Hoặc Barry (2019)
Tin tức phát thanh – phát sóng Barclay, P. (Presenter). (2019, 25 November). Do unions help HOẶC harm the economy? [Radio broadcast]. <i>ABC Radio National</i> .	(Barclay, 2019) Hoặc Barclay (2019)
Tin tức phát thanh – bản chép lời (transcript) Griffiths, M. (Reporter). (2019, November 24). No water, no us. In <i>Background Briefing</i> [Radio program transcript]. ABC Radio National. https://www.abc.net.au/radiounational/programs/backgroundbriefing/nsw-big-dry/11725046	(Griffiths, 2019) Hoặc Griffiths (2019)

3.5. Nguồn Web

Websites, Webpages, Tài liệu Web

Thể loại này bao gồm bất kỳ nội dung nào được tìm thấy trên một trang web như trang web (Webpages), chính trang web (Websites) và bất kỳ tài liệu / tệp nào được tìm thấy trên trang web.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Webpage – với tác giả cá nhân	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i> . Site Name. https://xxxxx	(Surname, Year)
<ul style="list-style-type: none">Cung cấp ngày cụ thể nhất có thể. Nếu tác giả chỉ có thể tìm thấy năm, sau đó chỉ cần bao gồm năm. Nếu không tìm thấy ngày, hãy sử dụng n.d.	
Webpage – không có tác giả cá nhân	
Organisation name. (YYYY, Month DD). <i>Title of webpage</i> . https://xxxxx	(Organisation name, Year)
Webpage – với nội dung thay đổi thường xuyên	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i> . Site Name. Retrieved	(Surname, Year)
<ul style="list-style-type: none">Bao gồm ngày truy xuất.Sử dụng tên tổ chức nếu không có tác giả cá nhân nào được liệt kê. Tác giả không cần phải bao gồm tên trang web nếu nó giống như tên tổ chức.	
Web Document – chặng hạn như pdf, word doc, xlsx vv	
Author, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i> . Site Name. https://xxxxx	(Surname, Year)
<ul style="list-style-type: none">Khi tác giả và tên trang web giống nhau, tác giả không cần phải bao gồm tên trang web.	

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Webpage – với tác giả cá nhân

Adeney, R. (2018, March 15). *Structural change in the Australian economy*. Reserve Bank of Australia. <https://www.rba.gov.au/publications/bulletin/2018/mar/structural-change-in-theaustralian-economy.html>

(Adeney, 2018)

Hoặc

Adeney (2018)

Webpage – không có tác giả cá nhân

World Health Organization. (2018). *Climate change and health*. <https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/climatechange-and-health>

(World Health Organization, 2018)

Hoặc

World Health Organization (2018)

Telstra. (n.d.). *EME research and science monitoring*. <https://www.telstra.com.au/consumer-advice/eme/eme-research>

(Telstra, n.d.)

Hoặc

Telstra (n.d.)

Webpage – với nội dung thay đổi thường xuyên

Australian Bureau of Statistics. (n.d.). Population clock. Retrieved January 17, 2020, from <https://www.abs.gov.au/AUSSTATS/abs@.nsf/Web+Pages/Population+Clock?opendocument&ref=HPK1>

(Australian Bureau of Statistics, n.d.)

Hoặc

Australian Bureau of Statistics (n.d.)

Web Document – chặng hạn như pdf, word doc, xlsx vv

Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation. (2019). *Annual report 2018-2019*. <https://www.csiro.au/en>About/Our-impact/Reporting-our-impact/Annual-reports/1819-annual-report/Overview-and-downloads>

Lần đầu trong bài:
(Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation [CSIRO], 2019)

Hoặc

Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation (CSIRO, 2019)

Các lần tiếp theo:
(CSIRO, 2019)

Website – Toàn bộ trang web

Không đưa vào danh mục tham khảo.

Nếu tác giả chỉ đề cập đến một trang web nói chung, tác giả không cần phải tạo một danh mục tham khảo.

Bao gồm tên của trang web trong tác phẩm của tác giả và cung cấp URL trong ngoặc/dấu ngoặc đơn:

Tổng Cục Thống kê Việt Nam (<https://www.gso.gov.vn/>) công bố ...

3.6. Báo cáo

Báo cáo là một nguồn thông tin phổ biến được tìm thấy trực tuyến, thường được viết bởi các tổ chức hoặc chuyên gia tư vấn. Nếu tác giả không thể tìm thấy một tác giả cá nhân trên một báo cáo, hãy làm theo các quy ước được mô tả trong mục 1.7.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DÀN TRONG
Surname, I. (Year). <i>Title of report</i> . Name of organisation. https://xxxxx	Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DÀN TRONG BÀI
Báo cáo chung Bradshaw, S. & Steffen, W. (2021). <i>Hitting home: The compounding costs of climate inaction</i> . Climate Council. https://www.climatecouncil.org.au/resources/hitting-home-compoundingcosts-climate-inaction/	(Bradshaw & Steffen, 2021) Hoặc Bradshaw và Steffen (2021)
Báo cáo thường niên của công ty Qantas Airways Limited. (2020). <i>Qantas annual report 2020</i> . https://investor.qantas.com/FormBuilder/_Resource/_module/d0LLG5ufYkCyEPjF1tpgyw/file/annual-reports/2020-Annual-Report-ASX.pdf	(Qantas Airways Limited, 2020) Hoặc Qantas Airways Limited (2020)
Báo cáo ngành/thị trường (bao gồm từ cơ sở dữ liệu) Vuong, B. (2018, November). <i>Coffee shops in Australia: IBISWorld industry report (OD5381)</i> . IBISWorld. http://www.ibisworld.com	(Vuong, 2018) Hoặc Vuong (2018)
Hồ sơ/Báo cáo công ty (bao gồm từ cơ sở dữ liệu) Billion. (n.d.). <i>Platypus Shoes (Australia) Pty Ltd</i> [Company profile]. Retrieved March 22, 2021, from Company360. https://company360.com.au/	(Billion, n.d.) Hoặc Billion (n.d.)
Báo cáo quốc gia (bao gồm từ cơ sở dữ liệu) Euromonitor International. (2020, October 19). <i>Income and expenditure: Japan [Country report]</i> . Passport. https://www.portal.euromonitor.com/	(Euromonitor International, 2020) Hoặc Euromonitor International (2020)
Báo cáo được ủy quyền Cooper, R., Coles, A., & Hanna-Osborne, S. (2017). <i>Skipping a beat: Assessing the state of gender equality in the Australian music industry</i> . University of Sydney. http://doi.org/10.25910/5db1292d585d4	(Cooper và cộng sự, 2017) Hoặc Cooper và cộng sự (2017)

3.7. *Án phẩm chính phủ*

Bất kỳ án phẩm nào được sản xuất bởi một cơ quan hoặc cơ quan chính phủ, bao gồm các báo cáo, giấy tờ và hồ sơ chính thức.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG
Báo cáo cơ quan/tổ chức Chính phủ	(Organisation name, Year)
Organisation name (Year). <i>Title of report</i> . https://xxxxx	
Báo cáo cơ quan/ tổ chức Chính phủ - với các tác giả cá nhân Surname, I. (Year). <i>Title of report</i> (Report number). Publisher Name. https://xxxxx	(Surname. Year)
<ul style="list-style-type: none">Tên nhà xuất bản là tên tổ chức của tác giả. Tác giả chỉ cần trích điều này nếu các tác giả cá nhân được liệt kê. Bao gồm số báo cáo nếu có, nếu không, tác giả không cần đưa vào.	
Thông cáo báo chí	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of press release</i> [Press release]. https://xxxxx	(Surname. Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Báo cáo của Cơ quan / Tổ chức Chính phủ	
Australian Institute of Health and Welfare. (2019). <i>Hospitals at a glance 2017-18</i> . https://www.aihw.gov.au/reports/hospitals/hospitals-at-a-glance-2017-18/report-editions	Lần đầu trong bài: (Australian Institute of Health and Welfare [AIHW], 2019) Hoặc Australian Institute of Health and Welfare (AIHW, 2019)
	Các lần tiếp theo: (AIHW, 2019)

Báo cáo của Cơ quan / Tổ chức Chính phủ - với các tác giả cá nhân

Jenner, K., & Tulip, P. (2020). <i>The apartment shortage</i> (Research Discussion Paper RDP 2020-04). Reserve Bank of Australia. https://www.rba.gov.au/-/publications/rdp/2020/pdf/rdp202004.pdf	(Jenner & Tulip, 2020) Hoặc Jenner and Tulip (2020)
---	--

Tài liệu Chính phủ - với số nhận dạng như số báo cáo, số danh mục, v.v.

Australian Bureau of Statistics. (2019). <i>International trade in goods and services, Australia</i> (Cat. No. 5368.0). https://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/mf/5368.0	(Australian Bureau of Statistics, 2019) Hoặc Australian Bureau of Statistics (2019)
NSW Department of Education. (2018). <i>Information security policy</i> (Ref. No. PD/2015/0465/V01). https://education.nsw.gov.au/policy-library/policies/information-securitypolicy?refid=285851	(NSW Department of Education, 2018) Hoặc NSW Department of Education (2018)

Thông cáo báo chí

Department of the Environment and Energy. (2019, August 26). *Environment takes action on synthetic greenhouse gas offenders* [Press release]. <https://www.environment.gov.au/mediarelease/environment-takes-action-syntheticgreenhouse-gas-offenders>

(Department of the Environment and Energy, 2019)
Hoặc
Department of the Environment and Energy (2019)

3.8. Số liệu, Bảng và Dữ liệu

Đồ thị, Biểu đồ, Bản đồ, Thống kê, v.v.

Nếu tác giả xây dựng bảng bằng cách sử dụng dữ liệu tác giả đã tìm thấy, tác giả cần trích dẫn nguồn dữ liệu. Tương tự như vậy, tham khảo một biểu đồ hoặc hình trong công việc của tác giả đòi hỏi phải ghi công. Nếu tác giả đang sao chép một con số, hãy xem Chương 7 của Hướng dẫn sử dụng án phẩm APA chi tiết hơn.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Hình, Bảng, Đồ thị, Bản đồ hoặc Biểu đồ

Surname, I. (Year). Title of figure. [Type]. In source where you found it (p.X). Publisher.

(Surname, Year)

Dữ liệu hoặc Thống kê

Organisation Author. (Year). *Title of document: subtitle if provided (Report Number if provided)*. Retrieved from <http://...>

(Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Hình, Bảng, Đồ thị, Bản đồ hoặc Biểu đồ

Lưu ý: Trích dẫn từng điều này như cách bạn làm cho một cuốn sách. Bao gồm, trong dấu ngoặc vuông, loại mục nhập ngay sau tiêu đề: [Hình]. [Bảng]. [Bản đồ]. [Đồ thị]. [Biểu đồ].

Kaplan, R. S., & Norton, D. P. (2004). Internal processes deliver value over different time horizons [Graph]. In *Strategy maps: Converting intangible assets into tangible outcomes* (p. 48). Harvard Business School.

(Kaplan & Norton, 2004)
Hoặc
Kaplan và Norton (2004)

Dữ liệu hoặc Thống kê

Lưu ý: Giống như trích dẫn từ một trang web.

Australian Bureau of Statistics. (2017). 2071.0 - *Census of Population and Housing: Reflecting Australia - Stories from the Census, 2016: Religion in Australia*. <https://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/Lookup/by-Subject/2071.0~2016~Main+Features~Religion+Data+Summary~70>

(ABS, 2017).

Hoặc

ABS (2017)

3.9. Luận án và luận án

Nếu tác giả đang truy cập luận án bằng cách sử dụng cơ sở dữ liệu như ProQuest, hãy bao gồm tên của cơ sở dữ liệu thay cho Vị trí.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Surname, I. (Year). *Title of the thesis*. (Publication number) [Thesis type, Institution of study]. Location.

(Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Luận văn in

Fryer, L. (2013). *Motivated study/learning strategies: cross-sectional and longitudinal investigations*. [Doctoral thesis, University of Sydney]. Australia.

(Fryer, 2013)

Hoặc

Fryer (2013)

Luận văn kỹ thuật số

Jones, C. (2019). *An evaluation of training to prepare nurses in a home-based service to care for children and families*. (Publication no. 20958) [Doctoral thesis, University of Sydney]. University of Sydney e-Repository.

(Jones, 2019)

Hoặc

Jones (2019)

3.10. Tài liệu hội nghị/hội thảo

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Surname, I. (Year, Month, Days). Title of paper [Type of paper]. Conference Name, Location. URL (if available)

(Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Bài báo hội nghị hoặc hội thảo trong kỹ yếu đã xuất bản - bản in

Lưu ý: Nếu bài báo là từ một cuốn sách, hãy sử dụng định dạng trích dẫn chương sách. Nếu đó là từ các thủ tục tố tụng được công bố thường xuyên (ví dụ: hàng năm), hãy sử dụng định dạng trích dẫn bài báo trên tạp chí.

Edge, M. (1996). Lifetime prediction: Fact or fancy? In M. S. Koch, T. Padfield, J. S. Johnsen, & U. B. Kejser (Eds.), *Proceedings of the Conference on Research Techniques in Photographic Conservation* (pp. 97-100). Royal Danish Academy of Fine Arts.

(Edge, 1996)

Hoặc

Edge (1996)

Bài báo hội nghị hoặc hội thảo trong kỳ yếu đã xuất bản – online

Kappel, T. (2020). Fundamentals of music copyright. In *Jazz Education Network 2020 proceedings*. <https://www.eventscribe.com/2020/JEN/agenda.asp?pfp=FullSchedule>

(Kappel, 2020)

Hoặc

Kappel (2020)

Tài liệu hội nghị không được xuất bản

Hovorka, D., Boell, S. (2017). Contribution in Information Systems: Insights from the Disciplinary Matrix. The 28th Australasian Conference on Information Systems ACIS 2017, Hobart: Australasian Association for Information Systems (AAIS).

(Hovorka & Boell, 2017)

Hoặc

Hovorka và Boell (2017)

3.11. Tài liệu học tập đại học

Trường đại học cung cấp các tài liệu như slide bài giảng, tài liệu phát tay hoặc hướng dẫn có sẵn trực tuyến.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO

Surname, I. (Year, Month DD). *Title of work* [Format]. Site Name. <https://xxxxx>

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

(Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHAO

Slide bài giảng / tài liệu phát tay / tài liệu hướng dẫn - có sẵn trực tuyến

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

Whittington, C. (2018). *NURS1001 Health and human biology, lecture 7, week 4, module 1: Fuel for life - break it down and build it up* [PowerPoint slides]. Sydney Nursing School, University of Sydney Canvas. <https://canvas.sydney.edu.au/courses/11496/pages/week-four-read-me-fuel-for-life-metabolism-storageand-release>

(Whittington, 2018)

Hoặc

Whittington (2018)

3.12. Phim ảnh, Âm nhạc, Truyền hình, Phương tiện truyền thông

Cách tiếp cận để trích dẫn phương tiện truyền thông khác nhau tùy thuộc vào nguồn. Hãy ghi nhớ các thành phần cơ bản khi tham khảo các tác phẩm này: author (có thể là nhà soạn nhạc, nhà văn, đạo diễn), tiêu đề, loại nguồn và vị trí.

Các yếu tố của tài liệu

DANH MỤC THAM KHẢO

Writer/Director/Composer. (Year). *Title*. [Source type]. Location.
(eg. URL)

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

(Surname, Year)

Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO

Hình ảnh - trực tuyến

Voros, B. (2018). *snow mountain under stars* [Photo]. Unsplash.
<https://unsplash.com/photos/phIFdC6lA4E>

TRÍCH DẪN TRONG BÀI

(Voros, 2018)
Hoặc
Voros (2018)

Ghi chú lót

Weiner, D. J. (1995). [Liner notes]. J. Teagarden (Composer), *Big 'T' jump* [CD].
Jass Records.

(Weiner, 1995)
Hoặc
Weiner (1995)

Score

Scott, C. (2013). C minor waltz: For jazz quintet [Score]. Craig Scott

(Scott, 2013)
Hoặc
Scott (2013)

Song

Beyonce. (2016). Hold Up [Song]. On *Lemonade*. Parkwood; Columbia.

(Beyonce, 2016)
Hoặc
Beyonce (2016)

Phỏng vấn - Đài

Mitchell, N. (Presenter). (2009, October 16). Interview with the Prime Minister,
Kevin Rudd. In *Mornings with Neil Mitchell* [Radio broadcast]. Radio 3AW.

(Mitchell, 2009)
Hoặc
Mitchell (2009)

Phỏng vấn - Truyền hình

Denton A. (Producer and Interviewer). (2006, September 25).
Interview with Raelene Boyle. In *Enough Rope with Andrew Denton*.
[Television broadcast]. Australian Broadcasting Corporation.

(Denton, 2006)
Hoặc
Denton (2006)

Bộ phim

Jackson, P. (Director), & Pyke, S. (Producer). (2003). *The lord of the rings: The return of the king* [Motion picture]. Imagine Films.

(Jackson & Pyke, 2003)
Hoặc
Jackson and Pyke (2003)

Tệp âm thanh

Reed, B. (Host). (2017, March 28). Tedious and brief [Audio podcast episode]. In *S-Town*. <https://sttownpodcast.org/chapter/3>

(Reed, 2017)
Hoặc
Reed (2017)

Chương trình phát thanh - phát sóng

Koval, R. (Presenter). (2009, November 19). *The Book Show* [Radio broadcast]. ABC (Koval, 2009)
Radio National.

Hoặc
Koval (2009)

Chương trình phát thanh - bản ghi

Mascall, S. (Reporter). (2005, February 14). Are we hardwired for creativity? In *Innovations* [Radio program] [Transcript]. Melbourne, Australia: ABC Radio Australia. <http://www.abc.net.au/innovations/stories/s1302318.htm>

(Mascall, 2005)
Hoặc
Mascall (2005)

Bài phát biểu - trực tuyến

Clark, H. (2007, April 25). *Prime Minister's 2007 ANZAC Day message* [Transcript]. (Clark, 2007)
<http://www.anzac.govt.nz>

Hoặc
Clark (2007)

Quảng cáo trên Truyền hình

Beyondblue (Producer). (2009, November 29). *Beyondblue: Anxiety* [Television advertisement]. WIN TV.

(Beyondblue, 2009)
Hoặc
Beyondblue (2009)

Chương trình truyền hình - phát sóng

Kimball, C. (Presenter). (2009, September 4). *Stateline* [Television broadcast]. ABC TV.

(Kimball, 2009)
Hoặc
Kimball (2009)

Lưu ý: Luôn luôn kiểm tra trang web của đài truyền hình và sử dụng bảng điểm, nếu có sẵn, for báo giá trực tiếp.

Chương trình truyền hình - bản ghi

McLaughlin, M. (Presenter). (2004, November 7). Cyclone Tracy. In *Rewind* [Television program] [Transcript]. ABC TV. <http://www.abc.net.au/tv/rewind/txt/s1233697.htm>

(McLaughlin, 2004)
Hoặc
McLaughlin (2004)

Hội thảo trên web

Norman, P. (2020). *Introduction to Endnote* [Webinar]. University of Sydney Library. <https://...>

(Norman, 2020)
Hoặc
Norman (2020)

3.13. Tài liệu pháp lý

APA 7 không bao gồm các tài liệu pháp lý. Chúng tôi khuyên tác giả nên tham khảo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Tài liệu tham khảo

American Psychological Association. (2019). *Publication Manual of the American Psychological Association*, (2020) (p. 428). American Psychological Association.

American Psychological Association. (2020). *Publication manual of the American Psychological Association* (7th ed.). <https://doi.org/10.1037/0000165-000>

University of Pittsburgh. (n.d.). *Citation styles: APA, MLA, Chicago, Turabian, IEEE*. <https://pitt.libguides.com/citationhelp>

Thông tin trong hướng dẫn này được biên soạn theo Sô tay được xuất bản của Hiệp hội Tâm lý Hoa Kỳ: Hướng dẫn Chính thức về trích dẫn theo chuẩn APA (xuất bản lần thứ 7) được xuất bản vào năm 2020.

Nguồn tham khảo bổ sung: APA Style website: <https://apastyle.apa.org>

Hướng dẫn chủ đề về cách trích dẫn và lập danh mục tham khảo: <https://libguides.library.usyd.edu.au/citation>